

(Đề kiểm tra có 02 trang)

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Mũi Cà Mau: mầm đất tươi non
Mấy trăm đời lặn luôn ra biển;
Phù sa vụn dậm tới đây luôn,
Đứng lại, và chân người bước đến.
Tổ quốc tôi như một con tàu,
Mũi thuyền ta đó – mũi Cà Mau.
Những dòng sông rộng hơn ngàn thước.
Trùng điệp một màu xanh lá đước.
Đước thân cao vút, rễ ngang mình
Trở xuống nghìn tay, ôm đất nước!
Tổ quốc tôi như một con tàu,
Mũi thuyền ta đó – mũi Cà Mau

(Mũi Cà Mau - Xuân Diệu, 10 - 1960)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Trong đoạn trích trên hình ảnh Tổ quốc được ví như điều gì?

Câu 3. Chỉ ra và phân tích một biện pháp tu từ được sử dụng trong 2 câu thơ sau:

Tổ quốc tôi như một con tàu,

Mũi thuyền ta đó – mũi Cà Mau.

Câu 4. Anh/ chị rút ra được thông điệp, (hoặc bài học) gì sau khi đọc hiểu văn bản trên.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Viết đoạn văn (khoảng 200) trình bày suy nghĩ của em về:

Vai trò của tuổi trẻ trước vận mệnh của Đất nước.

Câu 2 (5,0 điểm).

Lúc ấy đã khuya. Trong nhà đã ngủ yên, thì Mị trở dậy thổi lửa. Ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại. Nhìn thấy tình cảnh như thế, Mị chợt nhớ lại đêm năm trước A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nhíu lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta ở trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi đến ngày rũ xương ở đây thôi...Người kia việc gì mà phải chết thế. A Phủ...Mị phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thổi, cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình, Mị lại tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng đã trốn được rồi, lúc đó bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị đã cởi trói cho nó, Mị lí n phải trói thay vào đấy, Mị phải chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ... Lúc ấy, trong nhà đã tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ đương biết có người bước lại...Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thở phè từng hơi, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng, Mị chỉ thì thào được một tiếng “Đi ngay...”, rồi Mị nghẹn lại. A Phủ bỗng khụy xuống, không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

Mị đứng lặng trong bóng tối.

Rồi Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lẩn, chạy, chạy xuống tới lưng dốc, Mị nói, thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho tôi đi. A Phủ chưa kịp nói, Mị lại nói:

- Ở đây thì chết mất.

(Trích “Vợ chồng A Phủ”, Tô Hoài, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr.13-14)

Phân tích hình tượng nhân vật Mị trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về khát vọng chân chính của con người trong cuộc sống.

----- **Hết** -----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,00
	1	Thể thơ : tự do/hiện đại/ thơ 7 chữ Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án:0,75 điểm - Trả lời cách khác: 0,0 điểm.	0,75
	2	Trong đoạn trích trên hình ảnh Tổ quốc được ví như : một con tàu. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả đúng cho 0,75 điểm. - Trả lời sai 0,0 điểm.	0,75
	3	- Biện pháp tu từ trong hai câu thơ là: + So sánh: Tổ quốc - một con tàu -Tác dụng: + Giúp câu thơ trở nên gợi hình, gợi cảm. + Nhấn mạnh đất nước Việt Nam là một khối thống nhất, vừa thể hiện sự tiến lên của Tổ quốc vừa là sự vươn mình ra biển lớn... Hướng dẫn chấm: - Chỉ ra đúng 1 biện pháp tu từ: 0,5 điểm -Phân tích được tác dụng: 0,5 điểm.	1,00
	4	- Thông điệp,(hoặc bài học): + Niềm tự hào dân tộc; sự sáng tạo độc đáo trong thơ; + Dân tộc Việt Nam là một khối thống nhất, không thể tách rời; +Tình yêu quê hương đất nước; trách nhiệm của mỗi người với đất nước;... Hướng dẫn chấm: - Trình bày hợp lí, thuyết phục: 0,5 điểm - Trình bày hợp lí, chưa thuyết phục: 0,25 điểm. - Hs có cách diễn đạt khác nhưng hợp lí vẫn cho điểm	0,50

		<i>tối đa.</i>	
II		LÀM VĂN	7,00
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200) trình bày suy nghĩ của em về <i>Vai trò của tuổi trẻ trước vận mệnh của Đất nước</i>	2,00
		a. <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn nghị luận 200 chữ</i>	0,25
		Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, song hành hoặc móc xích.	
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Vai trò của tuổi trẻ trước vận mệnh của Đất nước</i>	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i>	1,00
		*Giải thích - Vận mệnh Đất nước là tương lai, là con đường mà Đất nước sẽ đi và sẽ tới, với mong muốn về sự trường tồn và phát triển.	
		*Phân tích - Tuổi trẻ có vai trò như thế nào với vận mệnh Đất nước? + Tuổi trẻ là chủ nhân tương lai của Đất nước. Có vai trò quan trọng đối với vận mệnh của Đất nước. + Nắm giữ và quyết định sức mạnh kinh tế của Đất nước trong tương lai. + Là nhân tố quan nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ thế giới. + Là thế hệ sẽ tiếp nối và lưu giữ truyền thống, văn hóa dân tộc.	
		*Phê phán - Có nhiều bạn trẻ thờ ơ với bản thân và chưa xác định được vai trò của mình đối với đất nước. - Nhiều bạn trẻ có cuộc sống đầy đủ, nên ỷ lại và hưởng thụ, chưa tích cực trau dồi để sẵn sàng đón nhận vai trò của mình với Đất nước....	
		* Bài học Chủ động, tích cực tu dưỡng bản thân, thích ứng với môi trường hiện đại, nâng cao giá trị cá nhân, sẵn sàng gánh vác trách nhiệm với vận mệnh của Đất nước.	
		Hướng dẫn chấm: - <i>Lập luận chặt chẽ, thuyết phục (1,5 - 2,0 điểm).</i> - <i>Lập luận chưa chặt chẽ, thuyết phục (1,0 – 1,25 điểm).</i> - <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: (0,5 - ,075 điểm).</i>	
		Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	
		d. <i>Chính tả, dùng từ, đặt câu</i>	0,25

	Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0,25
2	Phân tích hình tượng nhân vật Mị trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về khát vọng chân chính của con người trong cuộc sống.	5,00
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích hình tượng nhân vật Mị trong đoạn trích đêm mùa đông. Từ đó, nhận xét về khát vọng chân chính của con người trong cuộc sống.</i>	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</i>	0,50
	* Giới thiệu khái quát: tác giả Tô Hoài, truyện ngắn <i>Vợ chồng APhủ</i> , đoạn trích và vấn đề cần nghị luận.	0,50
	*Phân tích: - Cảnh ngộ, tâm trạng và thân phận của Mị. - Suy nghĩ, hành động của Mị khi quyết định giải cứu cho A Phủ và chạy theo A Phủ. - Thông qua việc phân tích, cần làm nổi bật được: + Mị là hiện thân cho số phận nô lệ ở vùng cao: Bị đày đọa, chà đạp, khinh miệt... + Mị là cô gái có tấm lòng nhân hậu, một trái tim giàu cảm xúc. + Mị có sức sống tiềm tàng, có khát vọng chân chính, cao đẹp. + Có khả năng tự đấu tranh để giải phóng cho mình thoát khỏi sự áp bức, bất công. * Nghệ thuật: Miêu tả tâm trạng, hành động nhân vật, lựa chọn chi tiết độc đáo, ngôn ngữ kể chuyện, dẫn truyện lôi cuốn... * Nhận xét : Khát vọng chân chính của con người: Khát vọng sống, khát vọng tự do, hạnh phúc..... Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc, văn diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi: 2,5-3,0 điểm.</i> - <i>Phân tích đầy đủ nhưng có ý chưa sâu hoặc phân tích sâu nhưng chưa thật đầy đủ; văn diễn đạt khá trôi chảy, có mắc một vài lỗi nhỏ: 1,5 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài; văn</i>	2,00

	<p><i>diễn đạt lung củng, lộn xộn: 0,5 điểm – 1,0 điểm.</i></p> <p><i>- Bài văn viết một đoạn nhưng có hướng tới yêu cầu đề bài cho 0,25 điểm.</i></p> <p><i>- Bài không làm hoặc viết một đoạn không ăn nhập vấn đề cho 0,0 điểm.</i></p>	
	<p>c. Kết bài:</p> <p><i>- Khái quát lại vấn đề.</i></p> <p><i>- Khẳng định vị trí của tác giả đối với nền văn học Việt Nam hiện đại.</i></p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p><i>- Trình bày đầy đủ, văn trôi chảy: 1.0 điểm.</i></p> <p><i>- Trình bày có hướng tới nội dung, văn chưa thật trôi chảy: 0.5 điểm.</i></p>	1,00
	<p>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ</p>	0,25
TỔNG ĐIỂM		

----- Hết -----

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

Nguyễn Thị Thu Huyền

